

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2020/HNGĐ - ST

Ngày 28/9/2020

*V/v " ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng
con chung khi ly hôn "*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Tuấn Thịnh

2. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2020/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 22/2020/QĐST - HNGĐ ngày 10/9/2020 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Phạm Hải Y.

Địa chỉ: Thôn C, xac G, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2- Bị đơn: Anh Phạm Duy H.

Địa chỉ: Thôn C, xac G, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/6/2020 và các bản tự khai của chị Phạm Hải Y cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì chị Phạm Hải Y và anh Phạm Duy H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 12/02/2015. Sau ngày kết hôn, vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Phạm Hải Y làm đơn xin ly hôn anh Phạm Duy H là do bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống gia đình, nuôi dạy con cái, dẫn đến vợ chồng cãi chửi nhau, thiếu sự tôn

trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã được gia đình, anh em khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 11/2019 cho đến nay, anh Phạm Duy H thường xuyên bỏ nhà đi, không ai quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Phạm Hải Y có yêu cầu và nguyện vọng xin được ly hôn với anh Phạm Duy H.

Về con chung: Chị Phạm Hải Y xác nhận chị và anh Phạm Duy H, chung sống với nhau đến nay đã có 01 con chung cháu Phạm Bảo Nh - Sinh ngày: 13/02/2017. Hiện nay cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng với chị Phạm Hải Y tại Thôn C, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Phạm Hải Y có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Bảo Nh cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh Phạm Duy H phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Chị Phạm Hải Y xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Phạm Duy H chưa tạo dựng được tài sản gì chung. Khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Phạm Hải Y xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Phạm Duy H không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Phạm Duy H trong quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Duy H thường xuyên bỏ nhà đi đâu không rõ, thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú do vậy việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Phạm Duy H Tòa án không thể tiến hành được đã phải thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật để anh Phạm Duy H thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên anh Phạm Duy H không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi dưỡng con chung của chị Phạm Hải Y mà thậm chí anh Phạm Duy H cố tình trốn tránh, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Trình bày những quan điểm về thủ tục tố tụng tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật cố tình trốn tránh gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên Tòa án đã tiến hành các biện pháp tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử cho chị Phạm Hải Y ly hôn với anh Phạm Duy H.

Xử giao cháu Phạm Bảo Nh - Sinh ngày: 13/02/2017 cho chị Phạm Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Phạm Bảo Nh trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Phạm Duy H không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hải Y và anh Phạm Duy H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 12/02/2015. Đây là một hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đã có 01 con chung với nhau, đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Phạm Hải Y làm đơn xin ly hôn anh Phạm Duy H là do quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, nuôi dạy con, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình, cuộc sống chung không mang lại hạnh phúc. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 11/2019 cho đến nay. Anh Phạm Duy H thường xuyên bỏ nhà đi đâu không rõ lý do. Trong thời gian này vợ chồng không quan tâm gì đến nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn ngày 26/6/2020 chị Phạm Hải Y làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Phạm Duy H.

Tại phiên tòa hôm nay chị Phạm Phạm Hải Y vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn đối với anh Phạm Duy H với lý do tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét yêu cầu của chị Phạm Hải Y và đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các qui định tại Khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình Việt Nam. Bởi lẽ mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Hải Y và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng pháp luật.

[2]. Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chị Phạm Hải Y xác nhận: Chị và anh Phạm Duy H chung sống với nhau đến nay đã có 01 con chung cháu Phạm Bảo Nh - Sinh ngày: 13/02/2017. Hiện nay cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng với chị tại Thôn C, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Phạm Hải Y có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Bảo

Nh cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh Phạm Duy H phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Xét yêu cầu của chị Phạm Hải Y và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc để chị Phạm Hải Y được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Bảo Nh là có căn cứ. Bởi lẽ kể từ khi anh chị xảy ra mâu thuẫn thì anh Phạm Duy H thường xuyên bỏ nhà đi không quan tâm gì đến chị và cháu. Mặt khác bản thân chị Phạm Hải Y có thu nhập là 5.000.000đ/tháng. Do vậy để đảm bảo sự ổn định cho cháu về tâm lý cũng như trong sinh hoạt và quyền lợi về mọi mặt của cháu. Hội đồng xét xử cần giữ nguyên hiện trạng về việc nuôi dưỡng con chung và giao cháu Phạm Bảo Nh cho chị Phạm Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Đối với anh Phạm Duy H trong quá trình giải quyết vụ án thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú do vậy việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Phạm Duy H Tòa án không thể tiến hành được đã phải thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật để anh Phạm Duy H thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên anh Phạm Duy H không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi dưỡng con chung của chị Phạm Hải Y mà thậm chí anh Phạm Duy H cố tình trốn tránh, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Hải Y xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Phạm Duy H chưa tạo dựng được tài sản gì chung nên khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Chị Phạm Hải Y xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Phạm Duy H không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Hải Y ly hôn với anh Phạm Duy H.

2. Về con chung: Xử giao cháu Phạm Bảo Nh - Sinh ngày: 13/02/2017 cho chị Phạm Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Phạm Bảo Nh trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Duy H không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, anh Phạm Duy H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Phạm Hải Y phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0002466 ngày 30/6/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận chị Phạm Hải Y đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THA dân sự huyện B;
- UBND xã G, huyện B;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – TA - VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Phạm Như Long